

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN LÃO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2023/HNGĐ-ST

Ngày 17-4-2023

V/v không công nhận quan hệ
vợ chồng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, HẢI PHÒNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhạn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Thôn;

Ông Nguyễn Văn Thắng.

Thư ký phiên tòa: Ông Lương Đăng Bùi - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phan Xuân Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 07/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2023 về việc: “Không công nhận quan hệ vợ chồng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 254/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Chị Vũ Thị L, đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; hiện trú tại: Thôn P, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt tại phiên tòa.

- ***Bị đơn:*** Anh Hoàng Quốc V, trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 14 tháng 02 năm 2023 và các bản tự khai, nguyên đơn chị Vũ Thị L trình bày:

Chị L và anh Hoàng Quốc V tự nguyện chung sống với nhau từ năm 1993, có tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương và chứng kiến của hai bên gia đình bạn bè nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Sau khi cưới chị

và anh V chung sống với nhau tại thôn Đ, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng và có 02 con chung. Trong quá trình chung sống vợ chồng chị xảy ra nhiều mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm, cách sống không phù hợp nhau. Anh V chơi bài bạc, uống rượu về bạo lực gia đình, chị kiên nhẫn chịu đựng vì các con. Vợ chồng chị mâu thuẫn đã được gia đình khuyên can nhưng anh V không thay đổi cách sống, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc nên chị đã sống ly thân với anh V từ năm 2019 đến nay, hai bên không còn quan tâm đến nhau. Chị xét thấy không còn tình cảm với anh V, chị đề nghị tòa án giải quyết ly hôn anh Hoàng Quốc V. Về con chung: Chị L trình bày chị và anh V có 02 con chung là Hoàng Việt L, sinh ngày 22 tháng 4 năm 1994 và Hoàng Thị Anh T, sinh ngày 11 tháng 9 năm 2006, hiện con Hoàng Việt L đã trưởng thành nên vấn đề nuôi dưỡng chị L không yêu cầu tòa án giải quyết. Chị đề nghị nhường anh Hoàng Quốc V nuôi con Hoàng Thị Anh T và chị có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con tự nguyện. Về tài sản chung: Chị L không yêu cầu tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Hoàng Quốc V có lời khai thể hiện: Anh V nhất trí với lời khai của chị L về thời gian và điều kiện vợ chồng chung sống. Trong quá trình chung sống đến năm 2015 thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, anh V nhiều lần uống rượu do không kìm chế được nên có lời nói không tôn trọng vợ, trong cuộc sống thiếu trách nhiệm đối với vợ con, từ đó vợ chồng xảy ra cãi cọ, xô xát nhau. Do cuộc sống vợ chồng không hòa thuận, chị L đã sống ly thân với anh từ năm 2019, hai bên không còn quan tâm đến nhau. Anh xét thấy chị L không còn tình cảm với anh, chị L đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn anh, anh nhất trí do anh và chị L lấy nhau không đăng ký kết hôn, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật anh không khiếu kiện gì. Về con chung: Anh V nhất trí vợ chồng có 02 con chung, họ tên, tuổi các con như chị L trình bày. Hiện con Hoàng Việt L đã trưởng thành nên vấn đề nuôi dưỡng anh không yêu cầu giải quyết. Hiện anh đang nuôi con Hoàng Thị Anh T, sinh ngày 11 tháng 9 năm 2006. Ly hôn anh đề nghị được nuôi con Hoàng Thị Anh T và không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: Anh V không yêu cầu tòa án giải quyết.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tại phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn chị Vũ Thị L và bị đơn anh Hoàng Quốc V đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ vào khoản 7 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 14, Điều 15 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; mục 3 Nghị quyết 35/2000/QH10 ngày 09 tháng 6 năm 2000 Nghị quyết của Quốc hội về việc thi hành Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 203 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết

326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Vũ Thị L và anh Hoàng Quốc V; về con chung: Chị L và anh V có 02 chung là Hoàng Việt L, sinh ngày 22 tháng 4 năm 1994 đã trưởng thành và Hoàng Thị Anh T, sinh ngày 11 tháng 9 năm 2006. Giao con Hoàng Thị Anh T cho anh V nuôi dưỡng, anh V không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: Chị L và anh V không yêu cầu tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về án phí: Chị Vũ Thị L phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án không công nhận vợ chồng giữa chị Vũ Thị L và anh Hoàng Quốc V. Bị đơn anh Hoàng Quốc V có nơi cư trú tại thôn Đ, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng. Căn cứ vào khoản 7 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thụ lý thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

[2] Nguyên đơn chị Vũ Thị L và bị đơn anh Hoàng Quốc V có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Vũ Thị L và anh Hoàng Quốc V.

- Về nội dung vụ án:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị L và anh Hoàng Quốc V chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1993 tại thôn Đ, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Quá trình chị L và anh V chung sống với nhau đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm, anh V nhiều lần uống rượu say không kìm chế lời nói vợ chồng cãi cọ, xô xát dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc và đã sống ly thân nhau từ năm 2019 đến nay. Căn cứ vào việc xác minh cán bộ tư pháp xã Thái Sơn cung cấp tại sổ đăng ký kết hôn gốc lưu giữ của xã Thái Sơn từ năm 1993 đến nay không thể hiện có tên anh Hoàng Quốc V và chị Vũ Thị L. Do vậy Hội đồng xét xử xác định chị Vũ Thị L và anh Hoàng Quốc V chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1993 nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Nay chị L có đơn xin ly hôn anh V: Căn cứ vào khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 14; Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 3 Thông tư liên

tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06 tháng 01 năm 2016 hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật Hôn nhân và gia đình. Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Vũ Thị L và anh Hoàng Quốc V.

[4] Về con chung: Chị L và anh V có 02 con chung là Hoàng Việt L, sinh ngày 22 tháng 4 năm 1994 đã trưởng thành và Hoàng Thị Anh T, sinh ngày 11 tháng 9 năm 2006. Chị L nhường quyền nuôi con Hoàng Thị Anh T cho anh V nuôi dưỡng và chị có trách nhiệm tự nguyện với con chung. Xét thấy anh V lao động tự do, có thu nhập và có nơi ở ổn định đảm bảo điều kiện nuôi con, cháu Hoàng Thị Anh T có đơn đề nghị được ở với anh V nên Hội đồng xét xử giao con Hoàng Thị Anh T cho anh V nuôi dưỡng. Anh V không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Chị Vũ Thị L và anh Hoàng Quốc V không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Vũ Thị L phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 7 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; khoản 4 Điều 147; Điều 235 và Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 14; Điều 15 và các điều 53, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Vũ Thị L và anh Hoàng Quốc V.

2. Về con chung: Giao con Hoàng Thị Anh T, sinh ngày 11 tháng 9 năm 2006 cho anh Hoàng Quốc V nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh Hoàng Quốc V không yêu cầu chị Vũ Thị L cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Vũ Thị L phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Vũ Thị L đã nộp là 300.000đ đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001441 ngày 17 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão. Chị Vũ Thị L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo bản án: Chị Vũ Thị L và anh Hoàng Quốc V có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Nhạn